

Yên Lập, ngày 25 tháng 03 năm 2019

Số:35/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 244/2018/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1969.

Trú quán: Khu 5, Xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hà Văn Gi - Sinh năm 1972 .

Trú quán: Khu 5, Xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào điều 55 luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đồng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đồng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị V và anh Hà Văn Gi.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đồng sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị V và anh Gi trình bày: Vợ chồng có hai con chung là: Hà Thị X, sinh ngày 28/9/1993 và Hà Văn Tr, sinh ngày 13/02/1997. Các con đã trưởng thành lao động tự túc được nên chị V và anh Gi thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

Về tài sản chung: Chị V và anh Gi không đề nghị giải quyết nhưng đề nghị tòa án ghi vào quyết định việc hai bên đã tự chia tài sản như sau:

Anh Hà Văn Gi được sử dụng thửa đất số: 37, tờ bản đồ số: 38 có diện tích là: 2102,5 m², trong đó có 400 m² đất ở. Tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BV 957210 ngày 18/6/2014 đứng tên Hà Văn Gi và Nguyễn Thị V. Tại khu 5, xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ và được quyền sở hữu những tài sản

gồm: 01 nhà tre 03 gian, lợp lá; 01 tủ lạnh; 01 bộ bàn ghế; 01 máy bơm nước và 01 máy bừa.

Chị Nguyễn Thị V được quyền sử dụng thửa đất số: 387, tờ bản đồ số: 48, diện tích là: 2681,0 m², trong đó có 400 m² đất ở, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BV 957211 ngày 18/6/2014 đứng tên Hà Văn Gi và Nguyễn Thị V. Tại khu 3, xã Xuân Thủy, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Về công nợ và công sức : Chị V và anh Gi thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm m- ời nghìn đồng) án phí ly hôn, Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2017/0005454 ngày 25/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập. Hoàn trả lại cho chị V số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm m- ời nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Các đ- ơng sự;
- THA dân sự huyện Yên Lập;
- UBND xã Xuân Thủy ;
- L- u hồ sơ;
- L- u VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP
Thẩm phán

Hoàng Văn Mẫu

